

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2011/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 18 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục
đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế trên địa bàn quận 6****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BKH ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế về việc đăng ký thuế;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế quận 6 tại Tờ trình số 106/TTr-KT ngày 25 tháng 4 năm 2011) và Công văn thẩm định số 66/TP ngày 27 tháng 4 năm 2011 của Phòng Tư pháp quận 6,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế trên địa bàn quận 6.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng Phòng Kinh tế quận 6, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 6, Chi cục trưởng Chi cục Thuế quận 6, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận 6, cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thu Vân

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục
đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế trên địa bàn quận 6**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 6)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục hành chính và cơ chế phối hợp giữa Phòng Kinh tế quận 6, Chi cục Thuế quận 6 và Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 trong việc giải quyết đăng ký kinh doanh hộ cá thể, đăng ký mã số thuế đối với hộ kinh doanh cá thể thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu đăng ký kinh doanh mới, đăng ký mã số thuế khi thành lập hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn quận 6.

2. Phòng Kinh tế quận 6, Chi cục Thuế quận 6, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 và Ủy ban nhân dân 14 phường quận 6.

Điều 3. Nguyên tắc giải quyết thủ tục hành chính

1. Cá nhân, đại diện hộ gia đình có nhu cầu thành lập hộ kinh doanh cá thể phải lập hồ sơ đầy đủ theo quy định và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 chỉ tiếp nhận hồ sơ hợp lệ (là hồ sơ đầy đủ giấy tờ và có nội dung được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh hộ cá thể).

3. Phòng Kinh tế quận 6 và Chi cục Thuế quận 6 chỉ có trách nhiệm giải quyết

hồ sơ hợp lệ theo quy định của pháp luật do Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 chuyển đến.

Điều 4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 là cơ quan đầu mối trực tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ đăng ký kinh doanh và hồ sơ đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh cá thể (theo cơ chế 01 cửa liên thông). Chịu trách nhiệm hướng dẫn người đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế lập đầy đủ các thủ tục, giấy tờ (trong hồ sơ đăng ký hộ cá thể) và kê khai đầy đủ các nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế theo quy định.

Chương II

HỒ SƠ, LỆ PHÍ, TRẢ KẾT QUẢ CHO HỘ KINH DOANH CÁ THỂ

Điều 5. Quy định Hồ sơ đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế

1. Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm: Các loại thủ tục, giấy tờ đăng ký kinh doanh quy định tại khoản 1, 2 Điều 52, Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh; Thông tư số 14/2010/TT-BKH ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

2. Hồ sơ đăng ký thuế khi thành lập mới hộ kinh doanh thực hiện theo khoản 2.3, Mục I, Phần II Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính.

Điều 6. Lệ phí, biên nhận hồ sơ

1. Hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế theo quy định khi nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế tại Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 (Mức thu lệ phí do Phòng Kinh tế quận 6 và Chi cục Thuế quận 6 cung cấp cho Văn phòng Ủy ban nhân dân quận niêm yết công khai tại Tổ tiếp nhận hồ sơ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 phải kiểm tra thông tin trong Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh, Đề nghị cấp mã số thuế, Tờ khai đăng ký thuế và trao 01 Biên nhận theo mẫu quy định cho hộ cá thể.

Điều 7. Thời hạn trả kết quả

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký thành lập

mới hợp lệ của hộ kinh doanh, Phòng Kinh tế quận 6 và Chi cục Thuế quận 6 cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế cho hộ kinh doanh.

Trường hợp hồ sơ đăng ký kinh doanh không hợp lệ hoặc hồ sơ đăng ký thuế thuộc 01 (một) trong các trường hợp: đối tượng nộp thuế đã có mã số thuế ở quận khác thuộc thành phố Hồ Chí Minh; đối tượng nộp thuế đã có mã số thuế ở các tỉnh, thành phố khác; đối tượng nộp thuế đã được cấp mã số thuế cá nhân thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế thông báo nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thông báo không cấp cho người đăng ký hộ kinh doanh.

Chương III

CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN

Điều 8. Quy trình phối hợp giải quyết các thủ tục giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân quận với Chi cục Thuế và Phòng Kinh tế

1. Trong thời hạn 0,5 ngày (một buổi) làm việc, kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký mã số thuế hợp lệ của hộ kinh doanh cá thể, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận phải chuyển hồ sơ qua đường văn thư cho Phòng Kinh tế quận 6 và Chi cục Thuế quận 6 (đơn vị nhận phải ký nhận vào Sổ hoặc phiếu nhận hồ sơ của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận). Đối với việc chuyển hồ sơ qua hệ thống mạng liên thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 thực hiện ba lần mỗi ngày (08 giờ, 11 giờ và 16 giờ) để Chi cục Thuế quận 6 kịp thời phản hồi thông tin cho Phòng Kinh tế quận 6 về tình trạng đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

2. Hồ sơ giao Chi cục Thuế quận 6 để có cơ sở dữ liệu nhập thông tin cấp mã số thuế bao gồm:

- a) Mẫu 03/ĐK.TCT hoặc 03.1/ĐK.TCT;
- b) Bản sao chứng minh nhân dân của người đăng ký cấp mã số thuế.

3. Hồ sơ giao Phòng Kinh tế quận 6 gồm:

- a) Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh;
- b) Bản sao chứng minh nhân dân.

4. Trong thời hạn 4 ngày (bốn ngày) làm việc, kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký mã số thuế hợp lệ do Văn phòng Ủy ban nhân dân

quận 6 chuyển đến thì Phòng Kinh tế quận 6 và Chi cục Thuế quận 6 phải tiến hành phối hợp thông tin lẫn nhau, xử lý và giải quyết hồ sơ theo đúng chức năng, nghiệp vụ và đảm bảo chuyển trả kết quả giải quyết về cho Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 vào cuối ngày thứ 4 kể từ thời điểm nhận hồ sơ (kết quả gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bản chính, Giấy đăng ký mã số thuế bản chính hoặc hồ sơ không giải quyết theo quy định phải có Thông báo đối với các trường hợp không cấp hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hồ sơ lưu theo Khoản 5 Điều này).

5. Sau thời hạn 05 ngày, kể từ ngày chủ hộ kinh doanh cá thể đến nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 có trách nhiệm chuyển cho Chi cục Thuế quận 6 hồ sơ lưu theo quy định gồm: danh sách đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế có chữ ký của người đăng ký thuế.

Điều 9. Quy trình phối hợp giải quyết các thủ tục giữa Phòng Kinh tế quận 6 với Chi cục Thuế quận 6

1. Trong 01 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được hồ sơ từ Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Chi cục Thuế quận 6 phải kiểm tra và chuyển thông tin cơ bản về người đăng ký kinh doanh hộ cá thể qua trang web liên thông như: đã từng đứng tên đăng ký hộ cá thể hoặc doanh nghiệp tư nhân (cụ thể: số giấy phép đăng ký kinh doanh, ngày cấp, nơi cấp, loại hình đăng ký,... và đăng ký ở đâu) và các thông tin khác theo Luật Doanh nghiệp.

2. Kể từ thời điểm nhận được hồ sơ từ Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Phòng Kinh tế quận 6 phải cung cấp thông tin qua trang web liên thông về nội dung Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để Chi cục Thuế quận 6 ghi thông tin vào tờ khai thuế, quy định thời gian như sau:

a) Trong 2 ngày làm việc, đối với hồ sơ không cần thẩm định trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Trong 2,5 ngày làm việc, đối với hồ sơ phải thẩm định địa điểm kinh doanh (có biên bản ý kiến của phường về địa điểm kinh doanh).

3. Định kỳ vào tuần thứ nhất hàng tháng, Phòng Kinh tế quận 6 sẽ thông tin danh sách các hộ kinh doanh đã đăng ký kinh doanh tháng trước để Chi cục Thuế quận 6 quản lý thuế. Đồng thời Chi cục Thuế quận 6 thông tin các trường hợp hộ kinh doanh ngưng, nghỉ kinh doanh kèm lý do để Phòng Kinh tế quận 6 giải quyết về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định. Ngoài ra, việc trao đổi các thông

tin khác phát sinh có liên quan do 02 cơ quan thống nhất thực hiện trên cơ sở đảm bảo đúng thời gian quy trình liên thông.

Điều 10. Quy trình phối hợp giải quyết các thủ tục giữa Phòng Kinh tế với Ủy ban nhân dân 14 phường

1. Phòng Kinh tế có trách nhiệm thông báo trước 0,5 ngày để Ủy ban nhân dân phường cử cán bộ chuyên trách phối hợp thẩm định đối với các trường hợp hồ sơ đăng ký kinh doanh cần phải thẩm định (biên bản phối hợp thẩm định do chuyên viên Phòng Kinh tế ghi có ý kiến của phường).

2. Ủy ban nhân dân 14 phường có trách nhiệm cử người có thẩm quyền tham gia công tác phối hợp thẩm định hồ sơ đăng ký kinh doanh theo đề nghị của Phòng Kinh tế. Để đảm bảo thực hiện đúng thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo Quy chế này, trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ thời điểm khảo sát địa điểm kinh doanh, Ủy ban nhân dân phường phải chuyển biên bản khảo sát có ý kiến của lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường về địa điểm kinh doanh đã được thẩm định để Phòng Kinh tế tiến hành giải quyết hồ sơ theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Kinh phí cho hoạt động phối hợp

Kinh phí cố định và phát sinh do thực hiện quy trình liên thông trong cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy đăng ký thuế do Văn phòng Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân quận quyết định phê duyệt.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan phối hợp

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6:

a) Niêm yết công khai về hồ sơ, quy trình liên thông kèm trình tự thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, mức thu lệ phí theo quy định hiện hành.

b) Đảm bảo về cơ sở vật chất, nhân sự để triển khai thực hiện tốt cơ chế liên thông.

c) Chỉ đạo trực tiếp việc nhận hồ sơ và trả kết quả cho hộ kinh doanh.

d) Chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành theo dõi cập nhật số liệu báo cáo trên hệ thống mạng của Thành phố và quận.

e) Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 báo cáo đánh giá tình hình, kết quả việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế cho Thường trực Ủy ban nhân dân quận.

2. Phòng Kinh tế, Chi cục Thuế và Ủy ban nhân dân 14 phường:

Có trách nhiệm thực hiện đúng thời gian giải quyết các thủ tục hành chính và các nhiệm vụ phối hợp được phân công theo nội dung quy định tại Quy chế này, đảm bảo thực hiện đúng Quy trình 01 của liên thông trong cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký thuế và phối hợp giải quyết những vướng mắc, khiếu nại của cá nhân.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng Phòng Kinh tế quận 6, Chi cục trưởng Chi cục Thuế quận 6, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp thì Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6 là cơ quan chủ trì phối hợp cùng với Phòng Kinh tế quận 6, Chi cục Thuế quận 6 và các cơ quan liên quan trao đổi để có sự thống nhất chung và trình Ủy ban nhân dân quận 6 xem xét quyết định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thu Vân